Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

MAI THỊ THANH HÀ

TIẾP CẬN THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA NHÀ BÁO VIỆT NAM HIỆN NAY

LUẬN VĂN THẠC SỸ BÁO CHÍ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hà Nội

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

MAI THỊ THANH HÀ

TIẾP CẬN THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA NHÀ BÁO VIỆT NAM HIỆN NAY

Chuyên ngành: Báo chí học

Mã số: 60.32.01.01

LUẬN VĂN THẠC SỸ BÁO CHÍ

Người hướng dẫn khoa học: PGS. TS. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hà Nội

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan:

Luận văn "Tiếp cận thông tin Khoa học và Công nghệ của nhà báo Việt Nam hiện nay do chính tôi thực hiện dưới sự hướng dẫn của PGS. TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền.

Các số liệu và trích dẫn trong luận văn là hoàn toàn chính xác và có nêu nguồn đầy đủ.

Tác giả

Mai Thị Thanh Hà

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

LỜI CẢM ƠN

Em xin chân thành cảm ơn các thầy cô giáo khoa Báo chí và Truyền thông, trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội đã dạy bảo tận tình và chỉ dẫn cho em trong 2 năm học vừa qua cũng như tạo điều kiện cho em thực hiện nghiên cứu luận văn này.

Đặc biệt, em xin cảm ơn PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền, cô giáo đã tận tình hướng dẫn, chỉ bảo trong suốt thời gian em thực hiện đề tài này. Em đã học hỏi được rất nhiều kiến thức bổ ích về lĩnh vực truyền thông, quan hệ công chúng cũng như tinh thần làm việc, thái độ nghiên cứu khoa học nghiêm túc của cô.

Mặc dù đã cố gắng hoàn thiện luận văn với tất cả sự nỗ lực của bản thân nhưng không thể tránh khỏi những thiếu sót, em mong nhận được sự đánh giá góp ý, chỉ bảo của các thầy cô, bạn bè, đồng nghiệp để em hoàn thiện luận văn này trong tương lai, nếu có cơ hội được nghiên cứu ở cấp cao hơn.

Cuối cùng, em xin gửi lời cảm ơn tới tất cả mọi người và xin chân thành tiếp thu những ý kiến đóng góp để hoàn thiện hơn luận văn của mình.

Hà Nội, ngày ... tháng .... năm……..

Học viên

Mai Thị Thanh Hà

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

MỤC LỤC

LỜI CAM ĐOAN

LỜI CẢM ƠN

DANH MỤC VIẾT TẮT

DANH MỤC BẢNG

DANH MỤC HÌNH

LỜI MỞ ĐẦU 1

1. Lý do chọn đề tài 1

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu 3

3. Đối tợng và phạm vi nghiên cứu 4

4. Phơng pháp nghiên cứu: 4

5. Lịch sử nghiên cứu 5

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn 8

7. Kết cấu đề tài 9

CHƠNG 1: CƠ SỞLÝLUẬN CHUNG VỀ TIẾP CẬN THÔNG TIN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CỦA NHÀ BÁO 10

1.1. Khái niệm tiếp cận thông tin 10

1.1.1. Tiếp cận thông tin dưới góc nhìn luật pháp 12

1.1.2.Tiếp cận thông tin dưới góc nhìn báo chí 14

1.1.3. Tiếp cận thông tin từ góc nhìn các nhà quản lý, truyền thông về khoa học và công nghệ 18

1.2.Tiếp cận thông tin khoa học và công nghệ 20

1.2.1.Văn bản quy định về tiếp cận thông tin khoa học và công nghệ nói chung 20

1.2.2. Nguồn thông tinkhoa học và công nghệ 25

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.3. Sợ cần thiết và quy trình tiếp cận thông tin khoa học và công nghệ của Nhà báo **26**

1.3.1. Sự cần thiết trong việc tiếp cận thông tin khoa học và công nghệ *26*

1.3.2. Quy trình tiếp cận thông tin khoa học và công nghệ của Nhàba ́o *30*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tiểu kết chương 1 32

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG TIẾP CẬN THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA NHÀBÁO HIỆN NAY 33

2.1. Nộidung thông tin vềkhoa học và công nghệ được nhàbáo phản ánh qua Báo Điện tử năm 2014. 33

2.1.1.Thông tin về cơ chế, chính sách khoa học và công nghệ 34

2.1.2.Thông tin vềnghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ 37

2.1.3.Thông tin tôn vinh các nhà khoa học 40

2.1.4.Thông tin hội nhập quốc tế về khoa học và công nghệ 42

2.1.5.Thông tin về các lĩnh vực liên quan khác: 44

2.2. Ý kiến vềtiếp cận thông tin khoa học và công nghệ của Nhà báo và người cung cấp thông tin khoa học và công nghệ 47

2.2.1.Ý kiến của Nhàbáo 50

2.2.2. Ý kiến của người cung cấp thông tin 61

2.3. Đánh giáchung vềưu , nhược điểm của việc tiếp cận thông tin khoa học và công nghệ của nhà báo hiện nay 66

2.3.1.Ưu điểm 66

2.3.2.Nhược điểm 67

Tiểu kết chương 2 71

CHƯƠNG3: NHỮNG VẤ ĐỀ ĐẶT RA VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ VIỆC TIẾP CẬN THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA NHAO BA7Ó

3.1. Kiện toàn hệ thống văn bản quy phạm pháp luậtvềtiếp cận thông tin nói chung, thông tin cho nhàbáokhoa học và công nghệ nói riêng 72

3.1.1.Văn bản pháp luật nói chung 73

3.1.2. Văn bản pháp luật vêkhoà học và công nghệ 74

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3.2. Nâng cao năng lợlç đôịngũcán bộ cung cấp thông tin vàphát ngôn về khoa học và công nghệ 75

3.2.1. Về hình thức thông tin 75

3.2.2. Về công bố thông tin trên website của Bộ Khoa học và Công nghệ 76

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

3.2.3. Về quy định đối với người phát ngôn *78*

3.3. Tăng cợờng công tác đào tạo, tập huấn, bồi dợỡng kiến thức, kỹ năng về truyền thông khoa học và công nghệ. **79**

3.3.1. Hình thành nhóm giảng viên nguồn về truyền thông khoa học và công nghệ *79*

3.3.2. Tổ chức các khóa đào tạo dành riêng cho nhà báo viết về khoa học và công nghệ *81*

*3.3.3 Nâng cao năng lực tiếp cận thông tinkhoa học và công nghệ của Nhà báo*83

3.3.4. Đối với Tòa soạn *85*

Tiểu kết chợơng 3: **88**

KẾT LUẬN **89**

TÀI LIỆU THAM KHẢO **92**

PHỤ LỤC 01: BẢNG KHẢO SÁT VỀ TIẾP CẬN THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỦA NHÀ BÁO VIỆT NAM HIỆN NAY **1a**

PHỤ LỤC 02: DANH MụC BảNG, BIểU Đồ Xử LÝ KHảO SÁT **9a**

PHỤC LỤC 03: PHỎNG VẤN SÂU **16a**

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH MỤC VIẾT TẮT

KH&CN	Khoa học và công nghệ
CQNN	Cơ quan nhà nước
KT-XH	Kinh tế - Xã hội

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

DANH MỤC BẢNG

Bảng 2.1: Kết quả khảo sát tin bài về thông tin cơ chế chính sách KH&CN 34

Bảng 2.2: Kết quả khảo sát tin bài về thông tin nghiên cứu ứng dụng KH&CN. 38

Bảng 2.3: Kết quả khảo sát tin bài về thông tin tôn vinh nhà khoa học KH&CN. 40

Bảng 2.4: Kết quả khảo sát tin bài lĩnh vực thông tin hội nhập quốc tế về KH&CN 43

Bảng 2.5: Kết quả khảo sát tin bài lĩnh vực thông tin khác trong hoạt động KH&CN. 45

Bảng 2.6: Kết quả khảo sát nguồn cung cấp thông tin KH&CN của nhà báo. 57

Bảng 2.7: Kết quả khảo sát mức độ tiếp cận nguồn thông tin các lĩnh vực KH&CN 59

DANH MỤC HÌNH

Hình 2.1: Số lượng các bài báo viết về KH&CN hiện nay 50

Hình 2.2: Đánh giá chất lượng nội dung thông tin KH&CN 53

Hình 2.3: Khó khăn khi tiếp cận nguồn thông tin KH&CN nhà báo. 58

Hình 2.4: Biểu đồ thể hiện mức độ hài lòng của nhà báo đối với tiếp cận thông tin KH&CN 60

Hình 3.1 Biểu đồ thể hiện giải pháp nâng cao khả năng tiếp cận thông tin KH&CN của nhà báo hiện nay. 72

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

LỜI MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Tiếp cận thông tin là một trong các quyền cơ bản của con người. Đảm bảo quyền được thông tin cũng cũng đã được Đảng cộng sản Việt Nam đề ra trong Cương lĩnh xây dựng đất nước thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Tại Điều 25 Hiến pháp 2013 quy định: "Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin, hội họp, lập hội, biểu tình. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định".

Cùng với sự phát triển của các phương tiện truyền thông đại chúng như hiện nay người dân đã và đang được tiếp cận thông tin dưới nhiều hình thức, phong phú về nội dung và đa dạng về cách thể hiện trong đó có việc thông tin về lĩnh vực khoa học và công nghệ (KH&CN). Nếu như trước đây, thông tin về KH&CN chưa thực sự được chú trọng do nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan khác nhau thì ngày nay, cùng với sự phát triển như vũ bão của KH&CN, việc thông tin về những hoạt động trong lĩnh vực này cũng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Qua đó, người dân và xã hội có thể hiểu rõ hơn về vai trò của KH&CH; việc thực hiện các chủ trương, chính sách về KH&CN; cơ chế tài chính cho KH&CN; cơ chế về sử dụng và trọng dụng nhân lực KH&CN.v.v. Để có thể truyền tải được những thông tin này đến với người dân thì các nhà báo viết, theo dõi thông tin KH&CN được kỳ vọng là cầu nối hữu hiệu để thực hiện công việc này.

Nhằm giúp các nhà báo viết về KH&CN có thêm thông tin cũng như được trang bị thêm các kiến thức, kỹ năng xử lý thông tin trong lĩnh vực này, những năm gần đây, Bộ KH&CN đã đẩy mạnh hoạt động truyền thông KH&CN và đã đạt được nhiều kết quả khả quan. Thực tế cũng cho thấy, hiện nay truyền thông KH&CN đang được quan tâm và phát triển. Cụ thể, nhiệm vụ của công tác truyền thông KH&CN đã được khẳng định trong các văn kiện quan trọng của Đảng và Nhà nước như: Chiến lược phát triển KH&CN giai đoạn 2011 – 2020; Nghị quyết Trung ương 6 về phát triển KH&CN phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

kiện kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Luật KH&CN 2013.v.v.

Việt Nam đã và đang tiến tới hội nhập song phương và đa phương với nhiều quốc gia trên mọi lĩnh vực, đặc biệt là KH&CN vì vậy nhiệm vụ tuyên truyền các thành tựu KH&CN là vô cùng quan trọng. Cần thiết là vậy nhưng trên thực tế, công tác này vẫn còn hạn chế do nhiều nguyên nhân khác nhau. Vì vậy, trách nhiệm của các nhà báo thông tin về KH&CN càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Báo chí thông tin về KH&CN cần đa m bao tinh chinh xac , khách quan và hấp dẫn , nhằm đinh hương thông tin , tạo d ưng lòng tin cho độc giả ; đó cũng chính là xây dựng tính chuyên nghiệp , tạo vị trí vững ch ắc cho báo chí KH&CN vơi độc gia .Tuy nhiên, để truyền tải được những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về KH&CN đòi hỏi các nhà báo phải có trình độ hiểu biết nhất định về lĩnh vực KH&CN; thấm nhuần các Nghị quyết về KH&CN; Luật KH&CN, những Nghị định và Thông tư dưới luật nhằm triển khai Chiến lược KH&CN. Ngoài ra, nhà báo cũng cần liên tuc cập nhậtthông tin , nâng cao kiến thức trong lĩnh vực KH&CN mà mình phụ trách. Bên cạnh đó, các cơ quan quản lý nhà nước cũng cần có cơ chế trong việc cung cấp thông tin cho nhàbáo đểtaọ điều kiện nhàbáo hoạt đông tác nghiệp hiệu quả.

Thông tin về KH&CN đang xuất hiện hàng ngày, hàng giờ, trên các phương tiện thông tin đại chúng. Đặc biệt trên một số báo còn có hẳn những chuyên trang, chuyên mục về KH&CN. Tuy nhiên, bên cạnh sự phát triển này thì vẫn có một thực trạng là báo chí phản ảnh chưa đầy đủ, còn yếu và thiếu các thông tin cần thiết về KH&CN; phản ánh sai lệch hoặc không đến ngưỡng về lĩnh vực KH&CN dẫn đến làm giảm đi hiệu quả của các tác phẩm báo chí. Nghiêm trọng hơn là ảnh hưởng đến việc tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước cũng như chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực KH&CN. Thông tin KH&CN dành cho đại chúng là loại thông tin thường được xem là khô khan, khó hấp dẫn người đọc; vì vậy, các báo thường ít quan tâm, chú trọng khai thác mảng thông tin này. Hơn nữa, việc xác định rõ đối tượng công chúng quan tâm đến hoạt động khoa học và quan tâm như thế nào lại càng khó khăn hơn, vì có quá nhiều lĩnh vực khoa học khác

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nhau và gây ra những tác động gián tiếp đến cuộc sống, chứ không gây tác động trực tiếp, dễ thấy nên công chúng cũng khó theo dõi và quan tâm (trừ giới chuyên môn). Bên cạnh đó, nhiều nhà khoa học nhìn chung chưa quan tâm và chưa thấy được sự cần thiết của việc cung cấp thông tin khoa học đến cho công chúng,chưa có kỹ năng tiếp xúc và làm việc với báo chí. Ngộ nhận, hoặc ngụy biện với lý do "Thông tin khoa học phải chính xác tuyệt đối" để né tránh, hoặc nếu có chỉ đưa thông tin một cách máy móc, hàn lâm khiến công chúng càng trở nên khó hiểu, khó quan tâm và cuối cùng dẫn đến hậu quả là độc giả không thích đọc, hoặc phớt lờ thông tin khoa học trên các báo. Về phía phóng viên, do ở Việt Nam khái niệm "truyền thông khoa học" còn mới mẻ, không hấp dẫn, hơn nữa lại chưa có trường lớp nào đào tạo một cách bài bản đối với lĩnh vực này nên phóng viên thường là không có kỹ năng, trong khi đó thù lao (nhuận bút) lại quá thấp so với thông tin mảng đề tài khác như văn hóa, kinh tế.v.v. nên rất ngại theo đuổi đề tài KH&CN.

Qua tìm hiểu, tác giả thấy hiện nay chưa có nhiều công trình đi sâu tìm hiểu thực trạng và giải pháp của vấn đề tiếp cận thông tin KH&CN của nhà báo. Do vậy, việc nghiên cứu đề tài ***"Tiếp cận thông tin khoa học và công nghệ của nhà báo Việt Nam giai đoạn hiện nay"*** nhằm đưa ra bức tranh thực trạng, các giải pháp, khuyến nghị về vấn đề nói trên là việc làm cấp thiết

Nghiên cứu về tiếp cận thông tin KH&CN của nhà báo hiện nay chính là nghiên cứu về thực trạng các loại thông tin KH&CN được nhà báo tiếp cận và thể hiện trong nội dung các tác phẩm báo chí đã đăng tải, cách thức và mức độ hài lòng trong quá trình tiếp cận các nguồn thông tin về lĩnh vực KH&CN của các nhà báo, ý kiến của các nguồn tin KH&CN về quá trình cung cấp thông tin cho nhà báo. Từ đó, đưa ra các nhận xét, đánh giá và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả việc tiếp cận thông tin KH&CN của nhà báo.

2. **Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

2.1. ***Mục đích nghiên cứu***

Đề tài nhằm tìm hiểu, đánh giá thực trạng vấn đề tiếp cận thông tin về lĩnh vực KH&CN của đội ngũ nhà báo trong giai đoạn hiện nay. Từ đó, phát hiện những vấn đề đang được đặt ra, thảo luận hướng giải quyết nhằm giúp nhà báo tiếp cận và xử

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

lý thông tin về KH&CN đạt hiệu quả tốt nhất . Đềtài cũng làtài liệu tham khảo cho việc đào tạo vànghiên cứu vềbáo chíKH&CN trong giai đoạn hiện nay.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Làm sáng tỏ một số vấn đề về lý luận tiếp cận thông tin nói chung, thông tin về KH&CN nói riêng, đặc biệt là đối với nhà báo.

- Khảo sát, phân tích, đánh giá thực trạng việc tiếp cận thông tin về KH&CN của nhà báo Việt Nam hiện nay.

- Đề xuất một số giải pháp, khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả việc tiếp cận thông tin KH&CN đối với các nhà báo thời gian tới.

3. Đối tợợng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài là vấn đề tiếp cận thông tin KH&CN của nhà báo Việt Nam hiện nay.

Phạm vi nghiên cứu : Đềtài khảo sát 4 tờbáo gồm : báo Tuổi trẻ phiên bản điện tử, báo điện tử Vnexpess.net, báo điện tử Vietnamnet.vn, báo Nhân dân điện tử từ tháng 01đến tháng 12 năm 2014 vềchất lương /nôịdung thông tin KH&CN. Bên cạnh đó, đề tài cũng tiến hành điều tra bằng bảng hỏi vàphỏng vấn sâu đội ngũ các nhà báo chuyên viết về mảng KH&CN ở các cơ quan báo chí thuộc các loại hình khác nhau ở trung ương và địa phương để làm rõ hơn khả năng tiếp cận thông tin, mức độ hài lòng của nhà báo chuyên viết mảng KH&CN. Đồng thời, đề tài cũng khảo sát ý kiến của các nguồn cung cấp thông tin cho nhà báo bằng phương pháp phỏng vấn sâu để hiểu hơn vấn đề nghiên cứu.

4. Phợơng pháp nghiên cứu:

Đề tài sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

- ***Phương pháp nghiên cứu tài liệu***:

Phân tích thông tin từ nguồn tài liệu sẵn có: Chiến lược phát triển Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2011-2020; Luật KH&CN 2013; Nghị quyết Trung ương 6 khóa XI, sách, báo, Internet..; vận dụng để khái quát hóa và lý thuyết hóa các vấn đề đơn lẻ khảo sát được.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

- ***Phương pháp phân tích nội dung:*** Trong các tờ báo gồm báo Tuổi trẻ phiên bản điện tử, báo điện tử Vnexpess.net, báo điện tử VietNamNet.vn, báo Nhân Dân điện tử, đề tài sẽ phân tích những bài viết về lĩnh vực KH&CN đã được xuất bản gồm chủ đề bài viết, hướng tiếp cận, nguồn tin cho bài viết, phương thức xử lý các số liệu, chi tiết thông tin... Từ đó, tìm hiểu năng lực tiếp cận, xử lý thông tin của người viết có khả năng tạo ra tác phẩm có chất lượng đến mức độ nào.

- ***Điều tra xa hội học bằng bang hoi*** **:** Đètai sự dung phương phạp điều tra bằng bảng hỏi đối với 50 phóng viên phụ trách thông tin KH&CN trên báo chíđể đạnh giạ vềchụ trương , chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về vấn đề tiếp cận thông tin cụa nha bao ; viêc tiếp cận va xư ly thông tin KH&CN của nhà báo ; chất lương vànôịdung t hông tin về KH&CN trên báo chíhiện nay dưới góc nhìn của nhà bảo.

- ***Phương pháp phỏng vấn sâu:*** Đề tài tiến hành gặp gỡ và phỏng vấn sâu Lãnh đạo Bộ KH&CN Việt Nam phụ trách về truyền thông KH&CN, Chánh văn phòng Bộ KH&CN phụ trách về báo chí, Phỏng vấn 2 Phó tổng biên tập báo điện tử về tiếp cận và xử lý thông tin KH&CN của nhà báo, phỏng vấn trưởng Ban nghiệp vụ Hội nhà báo Việt Nam về thực trạng tiếp cận thông tin KH&CN hiện nay và giải pháp để thúc đẩy hoạt động truyền thông KH&CN; phỏng vấn 2 chuyên gia, 3 cán bộ truyền thông thuộc cơ quan quản lýnhànước về KH&CN để tăng cường hiệu quả tiếp cận và xử lý thông tin về KH&CN, cũng như vấn đề tiếp cận thông tin và cách thức xử lý thông tin KH&CN của họ. Tùy theo điều kiện thực tế, đề tài thực hiện phỏng vấn trực tiếp hoặc gián tiếp (qua điện thoại, email...).

5. Lịch sử nghiên cứu

- Xét trên góc độ nghiên cứu về vấn đề tiếp cận thông tin nói chung

Trên thế giới, vấn đề tiếp cận thông tin xuất hiện lần đầu tiên năm 1776 tại Thụy Điển trong Luật về Tự do báo chí. Đến thế kỷ 20, sự ra đời của Bản tuyên ngôn toàn thế giới về nhân quyền năm 1948; Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị 1966; Công ước quốc tế về các quyền kinh tế, văn hóa và xã hội 1966 cho thấy quyền tiếp cận thông tin được thừa nhận một cách rộng rãi. Vấn đề tiếp

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cận thông tin đã được xem xét, chú trọng và đã được hầu hết các nước trên thế giới cụ thể hóa bằng việc ban hành các Luật, Nghị định về tự do thông tin như: Luật tự do thông tin; Luật Tiếp cận thông tin; Luật Minh bạch và Tiếp cận thông tin Chính phủ; Luật Thông tin chính thức; Luật minh bạch và tiếp cận thông tin Nhà nước; Nghị định về tiếp cận thông tin công; Nghị định về Tự do tiếp cận thông tin liên quan các cơ quan hành pháp.v.v.

Dù có nhiều tên goịkhác nhau nhưng trên thực tế, không cósự khác biệtnhiều vềnộịdung vàphạm vi điều chinḥ của Luật . Hầu hết các L uậtđều xác đinḥ quyền đươc thông tin với nộihàm rộng bao gồm quyền của cánhân , công nhân đươ c tiếp cận tất cả cạc thông tin đang đươc lưu giư bợi cơ quan công quyền (cơ quan thuộc nhánh hành pháp). Đến nay, đã có hơn 95 nước ban hành Luật tiếp cận thông tin và 30 quốc gia khác cũng đang nỗ lực xem xét việc ban hành luật này. Như vậy, cả "Tuyên ngôn thế giới về Nhân quyền và Công ước quốc tế" về các quyền dân sự, chính trị đều ghi nhận tự do thông tin là quyền cơ bản của con người, trong đó đề cập khá rõ nội hàm của quyền này, bao gồm: tự do tìm kiếm, nhận và truyền đạt mọi loại tin tức, ý kiến, quyền tự do giữ quan điểm không có sự can thiệp.

Ở Việt Nam, vấn đề tiếp cận thông tin cũng được đề cập khá nhiều và rõ nét , trong đo co khoang 4 - 6 cuốn sach đa đươc xuất ban va khoang trên 20 bài báo nghiên cưu khoa hoc đươc đ ăng tại trên cac Bao va Tap chi chuyên nganh . Tại những ấn phẩm này, các tác giả đã đưa ra thực trạng , mô hinh cua vấn đètiếp cận thông tin, lịch sử phát triển, đặc điểm, lơi ich của vấn đètiếp cận thông tin , hệ thống các cơ quan, tổchức thưc hiện quyền tiếp cận thông tin . Đặc biệt, nhiều tác giảcòn đề cập đến khả năng hợp thức hóa và khả năng thông qua Luật tiếp cận thông tin tại VietNam trong thời gian tới như thếnào . Trong đó có thể kể đến: Đồng chủ biên Nguyễn Đăng Dung, Phạm Hồng Thái, Vũ Công Giao, Trịnh Quốc Toản, Lã Khánh Tùng (2011), "*Tiếp cận thông tin: Pháp luật và thực tiễn trên thế giới và ở Việt Nam"*, NXB Đaihoc Quốc gia HàNội ; Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (1998), "*Các văn kiện quốc tế về con người"*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội; Wolfgang Benedek (2008), "*Tìm hiểu về quyền con người",*NXB Tư Pháp; Viện

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

nghiên cứu con người (2007), *"Các văn kiện quốc tế và Luật của một số nước về tiếp cận thông tin"*, NXB Công an Nhân dân; Ngân hàng thế giới *(1998), "Nhà nước trong một thế giới đang chuyển đổi, Báo cáo về tình hình phát triển thế giới 1997"*,NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Về các bài nghiên cứu khoa học được đăng tải trên các Báo và Tạp chí chuyên ngành có một số công trình sau : Vũ Công Giao (2010), *"Luật tiếp cận thông tin : Một sốvấn đềlýluận , pháp lý và thực tiễn trên thế giới"* , Tạp chí Khoa học , Đại học Quốc gia Hà Nội , Luậthọc 26 (2010), tr 180-192; Hoàng Thị Ngân (2009), *"Nội dung quyền tiếp cận thông tin theo pháp luật một số nước"*, Tạp chí Nhà nước và Pháp luật số 10/2009, tr. 16-20; Thái Thị Tuyết Dung (2010), *"Quá trình phát triển của Quyền tiếp cận thông tin"*, Tạp Chí Khoa học Pháp lý số 4/2010, tr.14-21,

- *Xét trên góc độ nghiên cứu báo chí, truyền thông:*

Mặc dùvấn đềtiếp cận thông tin đa ̃ được đềcập trên nhiều góc độ , bình diện khác nhau, tuy nhiên xét trên góc đô ̣ báo chítruyền thông hiện chưa cónhiều công trình nghiên cứu cụ thể, mà chỉ có một số bài viết như *"Một số hạn chế về thông tin KH&CN trên báo chí: Hiện trạng và giải pháp"* của Phó Tổng biên tập Báo Lao động Nguyễn Đình Phúc, năm 2013 ; *"Báo điện tử với chiến lược truyền thông KH&CN- Cơ hội và thách thức"* của tác giả Th.S. Nguyễn Quốc Thắng, Tổng biên tập Báo điện tử Đại biểu Nhân dân, tại Hội thảo quốc tế về Truyền thông KH&CN năm 2013; Bài thuyết trình của GS. Hak Soo Kim, Ban nghiên cứu chính sách, Viện Hàn lâm khoa học và công nghệ Hàn Quốc về *"Các yếu tố cơ bản để đạt hiệu quả trong hoạt động truyền thông KH&CN"* tại Hội thảo quốc tế về Truyền thông khoa học và công nghệ năm 2013; Đề tài "*Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn phát triển truyền thông KH&CN Việt Nam*" năm 2013 của ThS. Nguyễn Văn Khải, Bộ KH&CN. Đề tài "*Nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn phát triển truyền thông KH&CN Việt Nam*"; Lê Minh Thanh (2010), "*Truyền thông cá nhân trong xu thế bùng nổ thông tin hiện nay"*, Luận văn Thạc sỹ, Khoa Báo chí, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn- Đại học Quốc gia Hà Nội; "Tiếp cận thông tin tài chính của nhà báo Việt Nam hiên nay" (2013), ThS. Nguyễn Hữu Tuấn; *"Khoa học và cuộc truyền bá đại chúng của nó*" của tác giả Nguyễn Xuân Xanh đăng trên tạp chí Tia Sáng tháng 8/2013; (2016) *"Quyền tiếp cận thông tin của nhà*

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

báo Việt Nam trong kỷ nguyên kỹ thuật số và hội nhập quốc tế", PGS.TS. Nguyễn Thị Thanh Huyền (2016), Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông.

Mặc dù các nghiên cứu này phần nào đã phản ánh được thực trạng và cách tiếp cận thông tin báo chí KH&CN trong giai đoạn hiện nay nhưng tất cả mới chỉ dừng lại ở việc đưa ra cách tiếp cận thông tin khoa học trong phạm vi một tờ báo nên khó có thể làm làm sáng tỏ việc tiếp cận và đáp ứng thông tin KH&CN qua các phương tiện truyền thông đại chúng hiện nay. Đồng thời, với việc khai thác thông tin KH&CN nhằm đạt được hiệu quả tối ưu đối với hoạt động truyền thông KH&CN đến nay vẫn chưa có các nghiên cứu đầy đủ về các phương pháp khoa học để phát triển truyền thông KH&CN phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam.

Qua phần lịch sử ng hiên cứu đa ̃ được nêu trên cho thấy , vấn đềtiếp cận thông tin đươc đềcập ởnhiều linh̃ vực vàđề tài này bước đầu đa ̃ được khai thác nhưng chủ yếu vẫn đề cập đến quyền tiếp cận thông tin và xây dựng Luật tiếp cận thông tin tại Việt Nam. Trên thực tế, hiện chưa có một công trình nào nghiên cứu về việc tiếp cận thông KH&CN của nhà báo, từ đó đưa ra những giải pháp thực tiễn nhằm nâng cao quyền tiếp cận thông tin đối với các nhà báo như đề tài đa ̃ thực hiện .

6. **Ý nghĩa lý luận và thực tiễn**

6.1. ***Ý nghĩa lý luận:***

Qua phần lịch sử nghiên cứu vấn đềởtrên cóthểthấy,đề tài về "T*iếp cận thông tin khoa học và công nghệ của nhà báo*" là đề tài mới, không trùng lặp với đềtài nào trên phương diện báochí học và luật học. Nếu được thực hiện thành công, đề tài sẽ góp phần làm phong phú thêm kiến thức lý thuyết về phương thức tiếp cận thông tin nói chung, thông tin KH&CN nói riêng; đặc biệt kết quả của đề tài còn là cơ sở cho các hướng nghiên cứu tiếp theo về cách tiếp cận thông tin của nhà báo, một trong những điều kiện tiên quyết để nâng cao chất lượng chuyên môn của nhà báo, nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công chúng.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn:

Về mặt thực tiễn, đề tài sẽ là tài liệu tham khảo cho đội ngũnhàbáo , cơ quan quản lý báo chí , các cán bộ của cơ quan nắm giữ thông tin liên quan đến báo chí ,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

giúp họ có thêm kiến thức cũng như cách nhìn nhận mới về cách tiếp cận thông tin KH&CN trong tương lai.

7. Kết cấu đề tài

Kết cấu của đềtài gồm 3 Chương:

Chơương 1: Cơ sở lý luận chung về tiếp cận thông tin khoa học và công nghệ của nhà báo

Chơương 2: Thực trạng tiếp cận thông tin khoa học và công nghệ của nhà báo hiện nay

Chơương 3: Đánh gía chung và giải pháp nâng cao hiệu quả tiếp cận thông tin khoa học và công nghệ của nhà báo

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

CHƯƠNG 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN CHUNG VỀ TIẾP CẬN THÔNG TIN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CỦA NHÀ BÁO

1.1. Khái niệm tiếp cận thông tin

Quyền tiếp cận thông tin (hoặc quyền tự do thông tin) là một trong những quyền cơ bản của con người, được các văn kiện pháp lý quốc tế ghi nhận và xếp trong nhóm các quyền dân sự - chính trị. Dưới góc độ pháp lý, khái niệm "quyền tiếp cận thông tin" là quyền rất căn bản mà mọi người ở tất cả các quốc gia đều có quyền được hưởng, đó là quyền được biết thông tin của Nhà nước (thông qua cách thức trực tiếp hay gián tiếp) để thỏa mãn các nhu cầu trong cuộc sống của mình cũng như để bảo vệ và thực hiện các quyền năng khác đã được pháp luật ghi nhận. Quyền tiếp cận thông tin là một trong những công cụ pháp lý quan trọng nhất để làm trong sạch và nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, phòng chống tham nhũng và dân chủ hóa xã hội.

Theo quy định trong luật mẫu về tự do thông tin do tổ chức *Article 19 (*tổ chức phi chính phủ quốc tế được thành lập từ năm 1987 tại Anh*)* đề xuất để các nước tham khảo, mục đích của quyền tiếp cận thông tin nhằm quy định quyền tiếp cận thông tin do cả các cơ quan công cộng và tư nhân nắm giữ. *Thông tin* trong luật mẫu được hiểu theo nghĩa rộng, bao gồm tất cả các tài liệu được nắm giữ bởi một số tổ chức, cơ quan nào đó. *Cơ quan công cộng* cũng được hiểu theo nghĩa rộng, bao gồm từ các cơ quan của chính phủ, các ngành, địa phương... đến cả các công ty tư nhân tham gia thực hiện các hoạt động dịch vụ mang tính công cộng như duy trì hệ thống đường bộ hoặc đường sắt, môi trường và sức khỏe... Tổ chức này cũng xây dựng bộ nguyên tắc để đánh giá tính chất tiến bộ của các văn bản pháp luật quốc gia về quyền được tiếp cận thông tin. Trong mỗi nguyên tắc, *Article 19* lại hướng dẫn rất cụ thể, chi tiết về nội hàm của từng nguyên tắc, các bước thực hiện nó và cả những giải pháp khi gặp tình huống đặc biệt. Quyền tiếp cận thông tin có nội dung rộng và để thực hiện quyền này, cá nhân có quyền *tự do tìm kiếm; tự do tiếp nhận; và tự do phổ biến thông tin.* Ba nội dung trên chính là những nội dung cốt lõi của quyền tiếp cận thông tin, đòi hỏi mỗi quốc gia phải thực hiện nghĩa vụ của mình trong việc đảm bảo cho cá nhân, công dân được thực hiện quyền này.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tại Việt Nam, q*uyền được thông tin* được Hiến pháp năm 1992 (Điều 69) quy định là một trong những quyền cơ bản của công dân: Đây là quyền mới được bổ sung vào Hiến pháp năm 1992; trước đó các bản Hiến pháp của nước ta như Hiến pháp năm 1946, năm 1959 và năm 1980 đều chưa quy định về quyền này. Mặc dù không được quy định trực tiếp trong các bản Hiến pháp nói trên nhưng vẫn có một số học giả cho rằng quyền được thông tin của công dân đã được quy định một cách gián tiếp tại Hiến pháp năm 1946. Cụ thể, tại Điều 9 của Hiến pháp năm 1946 ghi nhận quyền tự do ngôn luận và xuất bản, Điều 21 ghi nhận quyền bãi miễn các đại biểu do mình bầu ra, Điều 21,32,70 ghi nhận quyền phúc quyết của nhân dân về Hiến pháp và những việc quan hệ đến vận mệnh quốc gia.v.v. Đến Hiến pháp năm 2013, quyền này được đổi thành *quyền tiếp cận thông tin* (Điều 25). Nghĩa là công dân có quyền được biết những chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, được thông tin những vấn đề cấp thiết, gắn liền với cuộc sống hằng ngày. Quyền được thông tin của người dân phản ánh bản chất xã hội ta là Nhà nước của dân, do dân, vì dân, mọi việc của Nhà nước phải được cho dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra**.** Để hiểu rõ hơn khái niệm tiếp cận thông tin, vấn đề đầu tiên cần làm rõ là khái niệm về thông tin và nội hàm của quyền được thông tin, quyền tiếp cận thông tin được quy định như thế nào trong hệ thống pháp luật hiện hành.

Một số luật không quy định trực tiếp khái niệm thông tin trong lĩnh vực điều chỉnh mà đưa ra các khái niệm về những vật chứa thông tin. Ví dụ như: *Thông tin pháp luật* không được quy định tại Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 mà chỉ ghi nhận quyền được thông tin về pháp luật của công dân để phù hợp với Hiến pháp năm 1992 (Điều 1) và quy định *những loại thông tin pháp luật phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử*.

Như vậy, có thể thấy một số văn bản pháp luật có quy định về khái niệm thông tin thuộc lĩnh vực chuyên ngành nhưng chưa có quy định khái quát chung về thông tin; một số văn bản quy phạm pháp luật không quy định về khái niệm thông tin thuộc phạm

vi điều chỉnh của văn bản, do đó, việc thực thi các quy định về cung cấp thông tin trong các lĩnh vực đó còn gặp khó khăn.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.1.1. Tiếp cận thông tin dưới góc nhìn luật

***pháp* a. Trên thếgiới**

Khái niệm tiếp cận thông tin Luật được các nước sử dụng thuật nhiều ngữ khác nhau để ghi nhận quyền tiếp cận thông tin công của công chúng. Mặc dù có tên gọi khác nhau nhưng thực tế, không có sự khác biệt lắm về nội dung và phạm vi điều chỉnh của luật. Hầu hết luật các nước đều xác định quyền được thông tin với nội hàm rộng bao gồm quyền của cá nhân, công nhân được tiếp cận tất cả các thông tin đang được lưu giữ bởi cơ quan công quyền. Thông tin lưu giữ bởi cơ quan công quyền, gọi là "thông tin công". Ở cấp độ khu vực và quốc gia, quyền tiếp cận thông tin được quy định cụ thểtrong pháp luậtcủa từng quốc gia theo những cách khác nhau, nhưng nhìn chung nộihàm của quyền tiếp cận thông tin vẫn đảm bảo tính khả thi. Thực tế cho thấy, các nước trên thế giới dù khác nhau về thể chế chính trị, trình độ phát triển kinh tế hay sự khác biệt về văn hoá nhưng trong pháp luật quốc gia đều có quy định về quyền tiếp cận thông tin của công dân. Đặc biệt, vào những năm cuối cùng của thế kỷ 20 và đầu của thế kỷ 21, một cuộc cách mạng về quyền tự do thông tin đã bùng nổ. Nếu như năm 1990 chỉ có 13 nước ban hành Luật tự do thông tin/tiếp cận thông tin, đến nay đã có 95 nước ban hành luật này [51. Tr.536].

Quyền tiếp cận thông tin hay quyền tự do thông tin có phạm vi rộng, liên quan chặt chẽ với quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí. Điều 19, Tuyên ngôn thế giới về Nhân quyền năm 1948 quy định: “Mọi người có quyền tự do ngôn luận và bày tỏ ý kiến, quyền này bao gồm quyền tự do giữ quan điểm không có sự can thiệp, và tự do tìm kiếm, tiếp nhận và chia sẻ các ý tưởng và thông tin bằng bất kỳ phương tiện nào và không có biên giới”. Điều 19, khoản 2 Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị cũng quy định: “Mọi người có quyền tự do ngôn luận. Quyền này bao gồm cả quyền tự do tìm kiếm, nhận và truyền đạt mọi loại tin tức, ý kiến, không phân biệt ranh giới, hình thức tuyên truyền miệng hoặc bằng bản viết, in, hoặc bằng hình thức nghệ thuật hoặc thông qua mọi phương tiện thông tin đại chúng khác, tuỳ theo sự lựa chọn của họ”.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Như vậy, cả Tuyên ngôn thế giới về Nhân quyền và Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị đều ghi nhận tự do thông tin là một quyền cơ bản của con người, trong đó đề cập khá rõ nội hàm của quyền này, bao gồm: tự do tìm kiếm, nhận và truyền đạt mọi loại tin tức, ý kiến, quyền tự do giữ quan điểm không có sự can thiệp. Mọi người, ở bất kỳ đâu phải có cơ hội được tham gia và không ai bị loại ra khỏi lợi ích của xã hội thông tin. Quyền đươc thông tin làmôṭbộ phận hợp thành của quyền tự do ngôn luận mà sau này được đ ồng nhất với khái niệm quyền tự do thông tin (quyền tự do thông tin bao gồm quyền phổbiến , quyền tim̀ kiếm , quyền thu thập, quyền tiếp cận hay quyền đươc thông tin). Hiện ngày càng nhiều quốc gia công nhận tầm quan trọng của tiếp cận thông tin với tư cách là một quyền của con người và cũng là một quyền quan trọng trong việc nâng cao khả năng điều hành và tăng cường tính minh bạch và phòng, chống tham nhũng trong các hoạt động của Chính phủ.

b.Tại Việt Nam

Quy định của Hiến pháp năm 1992 và nhiều đạo luật đã thiết lập cơ sở pháp lý để bảo đảm thực hiện quyền tiếp cận thông tin của công dân, tạo điều kiện cho người dân nắm bắt các thông tin thiết thực phục vụ đời sống, phục vụ hoạt động học tập, sản xuất, kinh doanh, cũng như các thông tin về quản lý nhà nước để thực hiện quyền làm chủ của mình. Điều 69 Hiến pháp Việt Nam năm 1992 ghi rõ: "Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, có quyền được thông tin theo quy định của pháp luật", Bản Hiến pháp này đã được Quốc hôinước Công hòa xa ̃hôichủ nghĩa Việt Nam Khóa VIII , kỳ họp thứ 11 nhất tríthông qua trong phiên hop ngày 15/4/1992. Tại Điều 25, Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013, được Quốc Hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 28/11/2013 tại kỳ họp thứ 6, Quốc hội Khóa XIII cũng quy định : “Công dân có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, tiếp cận thông tin. Việc thực hiện các quyền này do pháp luật quy định”; Như vậy, việc tiếp cận thông tin cũng đã được quy định ở văn bản gốc có tính pháp lý cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam để phù hợp với tình hình mới cũng như đảm bảo quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tiếp đó, ngày 6/4/2016, Quốc Hội đã tán thành thông qua Luật Tiếp cận thông tin gồm 5 chương 37 điều, có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2018. Luật tiếp cận thông tin thể chế hóa quy định này của Hiến pháp, bảo đảm để công dân nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam được thực hiện đầy đủ quyền của mình. Luật cũng quy định những thông tin công dân không được tiếp cận gồm: Thông tin thuộc bí mật nhà nước, thông tin có nội dung quan trọng thuộc lĩnh vực chính trị, quốc phòng, an ninh quốc gia, đối ngoại, kinh tế, khoa học, công nghệ, các lĩnh vực khác theo quy định của luật. Chỉ khi những thông tin này được giải mật, công dân mới được tiếp cận. Công dân cũng không được tiếp cận thông tin nếu việc tiếp cận gây nguy hại đến lợi ích của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến quốc phòng, an ninh quốc gia, quan hệ quốc tế, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng, gây nguy hại đến tính mạng, cuộc sống hoặc tài sản của người khác; thông tin thuộc bí mật công tác; thông tin về các cuộc họp nội bộ của cơ quan; các tài liệu do cơ quan soạn thảo cho công việc nội bộ. Luật cũng đề cập hành vi bị nghiêm cấm gồm: Cố ý cung cấp thông tin sai lệch, không đầy đủ, trì hoãn việc cung cấp thông tin; hủy hoại thông tin; làm giả thông tin; cung cấp hoặc sử dụng thông tin để chống lại Nhà nước, phá hoại chính sách đoàn kết, kích động bạo lực; cung cấp hoặc sử dụng thông tin nhằm xúc phạm danh dự, nhân phẩm, uy tín, gây kỳ thị về giới, gây thiệt hại về tài sản của cá nhân, cơ quan, tổ chức; cản trở, đe dọa, trù dập người yêu cầu, người cung cấp thông tin.

Lược khảo qua có thể thấy thời gian qua, quyền tiếp cận thông tin cũng được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng và đã được thể hiện trong nhiều chủ trương, chính sách. Cụ thể, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3, Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đã đề ra nhiệm vụ nghiên cứu ban hành Luật bảo đảm quyền được thông tin của công dân và coi đây là một trong các biện pháp phòng, chống tham nhũng của Đảng, Nhà nước.

1.1.2.Tiếp cận thông tin dưới góc nhìn báo chí

Quyền tự do ngôn luận , tự do báo chí đóng vai tròrất quan trong trong việc đảm bảo quyền tiếp cận thông tin , là diễn đàn , tiếng nói của moitầng lớp trong xa˜

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

hội. Xét về mặt lịch sử , các quyền tự do ngôn luận , tự do báo ch í, tự do xuất bản đươc pháp luậtquy đinh từ khásớm , có thể thấ y trong Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp đầu tiên của Nhà nước Việt Nam.

Báo chí đóng vai trò then chốt trong việc thúc đẩy quyền tiếp cận thông tin. Vai trò này trước hết thể hiện ở chỗ báo chí là một kênh đăng tải các thông tin do Nhà nước và nhiều thành phần xã hội khác nắm giữ. Đồng thời, báo chí phản ánh tâm tư, nguyện vọng, nhu cầu thông tin của quảng đại quần chúng nhân dân. Báo chí cũng chính là kênh phổ biến thông tin pháp luật, là cầu nối giữa người dân và các thông tin pháp luật. Chính vì vậy, các văn kiện luật quốc tế đều nhấn mạnh mối liên hệ giữa báo chí và quyền tiếp cận thông tin được gắn liền với tự do tư tưởng và tự do ngôn luận. Điển hình nhất là Tuyên ngôn toàn cầu về quyền con người (UDHR) được Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc thông qua năm 1948 đã tuyên bố: "Bất cứ ai cũng có quyền đối với sự tự do tư tưởng và tự do ngôn luận; quyền này bao gồm sự tự do có chính kiến mà không có sự can thiệp của người khác và có quyền tìm kiếm, nhận và phổ biến thông tin và tư tưởng thông qua bất cứ phương tiện truyền thông nào mà không cần phải quan tâm đến giới hạn của nó". Tòa án châu Âu về quyền con người cũng đã khẳng định: "Tự do ngôn luận thiết lập một trong những nền tảng cần thiết của một xã hội dân chủ, một trong những điều kiện cho sự phát triển của nó và sự phát triển của mỗi con người" . Ở các nước đang phát triển như Việt Nam, người dân tiếp nhận thông tin chủ yếu là qua kênh báo chí, nên vai trò của báo chí rất quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả tiếp cận thông tin của công chúng.

Trong lĩnh vực báo chí, nhà báo được coi là nhà hoạt động thông tin chuyên nghiệp, nhà hoạt động chính trị, xã hội bằng nghiệp vụ thông tin. Tiếp cận thông tin chính là tiếp cận với nguồn tin - một khái niệm cơ bản trong quy trình hoạt động của nhà báo. Nhiệm vụ của nhà báo là phải thu thập các thông tin về các sự kiện, vấn đề, quá trình hay một nhân vật nào đó... để cung cấp cho công chúng của mình. Thông tin chính là một trong những tư liệu sản xuất cơ bản và thiết yếu của nhà báo. Nguồn tin của nhà báo rất đa dạng, bao gồm từ người đại diện các cơ quan

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

quan trọng của nhà nước đến người dân bình thường, từ các tài liệu, phim, băng lưu trữ, thư, sách, website… Hoạt động chính của nhà báo có thể coi như một vòng xoay quanh việc tìm kiếm, thiết lập, duy trì và phát triển các nguồn tin, để từ đó khai thác các thông tin phục vụ đông đảo công chúng . LuậtBáo chínăm 1989, sửa đổi năm 1999 đa quy đinh: "Nha nươc tao điều kiên thuận lơi đểcông dân thực hiên quyền tự do bao chi , quyền tự do ngôn luận trên bao chi" (Điều 2 LuậtBao chi sưa đổi bổsung năm 1999). Luậtcung quy đinh trach nhiêm cua bao chi la đăng , phát sóng tác phẩm , ý kiến của c ông dân. Điều 7 Luật báo chí năm 1989 (được sửa đổi, bổ sung năm 1999) đã quy định rõ việc cung cấp thông tin cho báo chí vừa là quyền, vừa được coi là nghĩa vụ của các cơ quan và công chức nhà nước. Điều 8 quy đinh người đứng đầu cơ quan báo chícó quyền yêu cầu các tổchức , người có chức vụ trảlời vấn đềmàcông dân nêu ra trên báo chí....

Cụ thể hóa Luật Báo chí , Chính phủ đã ban hành Nghị định 51/2002/NĐ-CP ngày 26/4/2002 quy định chi tiết viêc thi hành LuậtBá o chí. Theo Nghi định này , nhà báo có quyền đến cơ quan , tổchưc... để thu thập thông tin , tra cưu tai liệu, làm nghiêp vụ bao chi; đươc thực hiên cac hoatđông nghiêp vụ taicac ky hop Quốc hôi, Hội đồng nhân dân các c ấp, các đại hội và hội nghị công khai , các cuộc mít tinh , đon tiếp khach cua Đang va Nha nươc ,...; đươc hoatđông nghiêp vụ lấy tin , chụp ảnh, quay phim , ghi âm taicac phiên toa xet xư công khai ...Bên canh đo , báo chí đóng vai trò then chốt trong việc thúc đẩy quyền tiếp cận thông tin. Vai trò này trước hết thể hiện ở chỗ, báo chí là một kênh đăng tải các thông tin do Nhà nước nắm giữ. Thực tế đã cho thấy, thúc đẩy việc tiếp cận thông tin do các CQNN nắm giữ sẽ hiệu quả hơn việc cung cấp thông tin thụ động nhằm đáp ứng người yêu cầu [83]. Cách tiếp cận này ngày càng được thừa nhận là một trong những biện pháp quan trọng nhất để thúc đẩy việc tiếp cận thông tin do các CQNN nắm giữ. Trong đó, không thể thiếu báo chí với tầm lan tỏa rộng khắp của mình , nhất là với sự ra đời của báo mạng . Chính vì thế, pháp luật nhiều nước trên thếgiới quy định CQNN

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

phải có nghĩa vụ công bố các thông tin trên báo chí. Bên cạnh việc thông tin cho công chúng, các cơ quan báo chí còn đóng vai trò là cầu nối để đưa yêu cầu cung

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cấp thông tin của công chúng tới các CQNN và chuyển tiếp câu trả lời của các CQNN tới công chúng.

Như vậy theo quy định trong luật mẫu về tự do thông tin do tổ chức *Article 19* đề xuất để các nước tham khảo, mục đích của quyền tiếp cận thông tin nhằm quy định quyền tiếp cận thông tin do cả các cơ quan công cộng và tư nhân nắm giữ. *Thông tin* trong luật mẫu được hiểu theo nghĩa rộng, bao gồm tất cả các tài liệu được nắm giữ bởi một số tổ chức, cơ quan nào đó. *Cơ quan công cộng* cũng được hiểu theo nghĩa rộng, bao gồm từ các cơ quan của chính phủ, các ngành, địa phương... đến cả các công ty tư nhân tham gia thực hiện các hoạt động dịch vụ mang tính công cộng như duy trì hệ thống đường bộ hoặc đường sắt, môi trường và sức khỏe. Tiếp cận thông tin của nhà báo chính là việc thúc đẩy quyền tiếp cận thông tin. Vai trò này trước hết thể hiện ở chỗ báo chí là một kênh đăng tải các thông tin do Nhà nước và nhiều thành phần xã hội khác nắm giữ. Đồng thời, báo chí phản ánh tâm tư, nguyện vọng, nhu cầu thông tin của quảng đại quần chúng nhân dân. Báo chí cũng chính là kênh phổ biến thông tin pháp luật, là cầu nối giữa người dân và các thông tin pháp luật.

Luật Báo chí năm 2016 cũng đã được Quốc hội khoá 13, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 05/4/2016, quy định một số nội dung mới so với luật Báo chí đang hiện hành gồm 6 chương với 61 điều (tăng 25 điều), trong đó có 32 điều xây dựng mới, 29 điều sửa đổi, có hiệu lực từ 1/1/2017. Luật báo chí mới sẽ là hành lang pháp lý quan trọng, với nhiều quy định mới tiến bộ, phù hợp với thực tiễn đời sống của báo chí, xây dựng một nền tảng pháp lý vững chắc và cụ thể cho việc phát triển báo chí trong giai đoạn tới. Đồng thời, thể hiện trong các quy định vềquyền tự do báo chí , quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân , đối tượng thành lập cơ quan báo chí, liên kết trong hoạt động báo chí , quyền tác nghiệp của báo chí cũng như quyền hạn, nghĩa vụ của nhà báo, cải chính và xử lý vi phạm; pháp điển hóa quy định tại các Nghị định của Chính phủ…Điểm quan trọng nhất của Luật báo chí 2016 là khẳng định quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí của công dân, quyền tiếp nhận thông tin, quyền được thông tin của xã hội. Luật cũng quy định trách nhiệm cung

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

cấp thông tin cho báo chí, việc cải chính trên báo chí khi đưa tin sai và quy định bắt buộc về đạo đức người làm báo. Do đóviệc tiếp cận, tiếp nhận vàxử lýthông tin là mộttrong nhưng bước quan trong trong hoạtđông tac nghiệp cua Nha bao , góp phần lam cho tac phẩm bao chi co chất lương và mang đến cho công chúng có cái nhìn toàn diện hơn về một vấn đề nào đó.

Có thể thấy cùng với Luật tiếp cận thông tin và Luật báo chí được Quốc Hội thông qua năm 2016 đã khẳng định quyền tự do ngôn luận trên báo chí của công dân; đối tượng thành lập cơ quan báo chí; liên kết trong hoạt động báo chí; quyền tác nghiệp của báo chí; quyền hạn, nghĩa vụ của nhà báo; hoạt động kinh doanh dịch vụ của cơ quan báo chí; những hành vi bị cấm trong hoạt động báo chí; cải chính và xử lý vi phạm; pháp điển hóa quy định tại các Nghị định của Chính phủ.

1.1.3. Tiếp cận thông tin từ góc nhìn các nhà quản lý, truyền thông về khoa học và công nghệ

Thời gian gần đây, truyền thông KH&CN phát triển nhanh tới mức các nhà quản lý truyền thông cũng khó nắm bắt hết được mọi ngõ ngách của sự phát triển này. Thế nhưng, không kể báo chí chuyên ngành mà hầu hết các cơ quan truyền thông đều theo xu hướng chính trị, kinh tế - xã hội phổ quát chứ không xoáy sâu vào nội dung cụ thể trong đó có KH&CN. Việc chạy đua thông tin để giành giật thị trường công chúng là một thực tế nên thông tin về KH&CN chưa thực sự trở thành mối quan tâm của giới truyền thông. Dễ dàng nhận thấy nhiều cơ quan thông tin đại chúng ít chuyên mục, chuyên đề về KH&CN hay nói cách khác xu hướng đăng tải thông tin về KH&CN đều mang tính thông báo, dự báo, đưa tin về hội thảo, hội nghị, tập huấn, các thông tin về chào bán thiết bị, công nghệ.v.v. thì báo mạng dành diện tích, thời lượng lớn hơn. Điều này lý giải tại sao mảng thông tin về nghiên cứu, ứng dụng lại chiếm nhiều diện tích, thời lượng lớn hơn so với mảng thông tin KH&CN khác. Thậm chí báo Thanh niên, Tuổi trẻ - tiếng nói của thế hệ trẻ cũng chưa có mục riêng cho KH&CN, chưa có ban chuyên đề, phóng viên chuyên ngành, chuyên sâu bám mảng KH&CN. Với lĩnh vực KH&CN, chúng ta có nhiều góc độ tiếp cận. Nếu tiếp cận theo vấn đề xã hội thì điểm quan trọng đầu tiên là chính sách, tức là

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

phải tạo ra hành lang pháp lý để phát triển. Để có những bài viết hay về vấn đề này đòi hỏi tầm nhìn của người viết, của nhà báo, đó là phải có sự đúc kết, rèn giũa trong quá trình làm nghề. Còn khi viết về các tấm gương KH&CN điển hình thì báo chí cần phải chọn được tấm gương thực sự để lột tả được phẩm chất trí tuệ và nhiệt huyết của các nhà khoa học, đó mới chính là những tác phẩm báo chí thực sự cần thiết.

Nói về chất lượng thông tin KH&CN được phản ánh trên báo chí thời gian qua, người đứng đầu ngành KH&CN cho rằng: "trong suốt nhiều năm chúng ta không làm được sứ mệnh đưa thông tin KH&CN đến với dân, đưa cơ chế chính sách của Đảng và Nhà nước đến với xã hội, giúp cho Doanh nghiệp, tổ chức cá nhân trong xã hội biết cách làm như thế nào để tạo ra những sản phẩm khoa học đích thực, biết cách làm thế nào để phối hợp với cơ quan quản lý để tận dụng các kết quả nghiên cứu của các Viện, trường, thương mại hóa để thành các kết quả kinh doanh, rồi làm thế nào để có thể đầu tư thật đúng cho KH&CN. Chúng ta không thông tin được việc làm thế nào để biết được những người làm khoa học thành công họ đã phải vượt qua những khó khăn, những trở ngại, hoàn cảnh như thế nào. Tôi cho rằng, việc tiếp cận thông tin không tới ngưỡng nên độc giả khó có thể biết và hiểu là tại sao trong KH&CN các đề tài, dự án không bao giờ thành công 100%, thậm chí có thể thành công một vài chục phần trăm, những thất bại ấy có giá trị gì không? Và điều quan trọng nhất là chúng ta chưa phổ thông hóa được vấn đề về KH&CN để cho người dân có thể hiểu được có thế nào là Sở hữu trí tuệ, thế nào là sáng chế, chỉ dẫn địa lý, tiêu chuẩn quy chuẩn kỹ thuật của hàng hóa, thế nào là chất lượng sản phẩm của hàng hóa, là hàng rào kỹ thuật trong thương mại.v.v. Đặc biệt chúng ta chưa thông tin được những tấm gương điển hình về KH&CN trong xã hội từ những người làm khoa học chuyên nghiệp ở các Viện, các trường đến người nông dân khi có sản phẩm sáng tạo mới, không thông tin tới độc giả hiểu các nhà nghiên cứu, nhà khoa học.v.v. phải lao tâm khổ tứ, phải đam mê nghề nghiệp, vượt qua khó khăn kể cả về vật chất lẫn tinh thần như thế nào để cho ra đời những công trình giúp ích cho xã hội.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Thạc sĩ Nguyễn Minh Quang, Phó giám đốc Sở KH&CN Bình Phước cũng nhận định: Truyền thông về KH&CN là lĩnh vực chuyên sâu, trong khi những người làm truyền thông lại không có kiến thức sâu về KH&CN. Còn những người làm khoa học hiểu rất rõ về chuyên môn lại thiếu nghiệp vụ truyền thông, chưa kể họ thường ngại va chạm, né tránh dư luận xã hội.

1.2.Tiếp cận thông tin khoa học và công nghệ

1.2.1.Văn bản quy đinh vềtiếp cận thông tinkhoa học và công nghệ nói chung

Lịch sử của ngành thông tin KH&CN Việt Nam đã được hình thành cách đây 42 năm, kể từ thời điểm Thủ tướng Phạm Văn Đồng ký ban hành Nghị quyết 89/CP về thông tin khoa học và kỹ thuật vào năm 1972. Tiếp theo, vào những năm 90, Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính phủ) đã ban hành nhiều văn bản có liên quan đến hoạt động thông tin nói chung và thông tin KH&CN nói riêng như: Chỉ thị số 95/CT năm 1991, Nghị quyết số 49/CP năm 1993. Tại các văn bản này, Chính phủ đã xác định con đường tiến tới một "xã hội thông tin" trong tương lai. Từ năm 1972 đến trước năm 2000, nước ta đã xây dựng được một mạng lưới các cơ quan thông tin, tư liệu, thư viện, lưu trữ với qui mô khác nhau trên toàn quốc; với việc đầu tư của nhà nước, đã hình thành một kết cấu hạ tầng thông tin cho hoạt động khoa học và kinh tế - xã hội.

Hoạt động thông tin KH&CN chính thức được quy định trong văn bản pháp luật khi Luật KH&CN được ban hành vào năm 2000 và nội dung cụ thể của hoạt động thông tin KH&CN được quy định tại Nghị định số 159/2004/NĐ-CP của Chính phủ. Thời điểm này, Trung tâm KH&CN Quốc gia (nay là Cục Thông tin KH&CN Quốc gia) đã phối hợp với một số tổ chức thông tin và thư viện lớn trong nước thành lập Liên hiệp thư viện Việt Nam về các nguồn tin điện tử, đây có thể coi là nguồn cung cấp thông tin KH&CN chính thống. Việc thành lập Liên hiệp thư viện Việt Nam đã góp phần giải quyết được hạn chế là thông tin không được kiểm soát và/ hoặc không thể truy cập được, hạn chế được việc bỏ sót, trùng chéo giữa các nguồn tin,...

Theo Nghị định đã quy định khái niệm về thông tin KH&CN cụ thể tại Điều 2:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

1.*"Thông tin KH&CN"* là các dữ liệu, số liệu, dữ kiện, tin tức, tri thức KH&CN được tạo lập, quản lý và sử dụng nhằm mục đích cung cấp dịch vụ công, phục vụ quản lý nhà nước hoặc đáp ứng nhu cầu của tổ chức, cá nhân trong xã hội.

2."*Hoạt động thông tin KH&CN"* là hoạt động nghiệp vụ về tìm kiếm, thu thập, xử lý, lưu trữ, phổ biến thông tin KH&CN; các hoạt động khác có liên quan trực tiếp và phục vụ cho các hoạt động nghiệp vụ thông tin KH&CN.

3.*"Tài liệu"* là dạng vật chất ghi nhận những thông tin dưới dạng văn bản, âm thanh, đồ hoạ, hình ảnh, phim, video nhằm mục đích bảo quản, phổ biến và sử dụng.

4."*Vật mang tin"* là phương tiện vật chất dùng để lưu giữ thông tin gồm giấy, phim, băng từ, đĩa từ, đĩa quang và các vật mang tin khác.

5.*"Nguồn tin KH&CN"* bao gồm sách, báo, tạp chí, cơ sở dữ liệu, tài liệu hội nghị, hội thảo khoa học, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ KH&CN, tài liệu về sở hữu trí tuệ, tài liệu về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, luận văn, luận án sau đại học và các nguồn tin khác được tổ chức, cá nhân thu thập.

6.*"Tổ chức dịch vụ thông tin KH&CN"* là đơn vị sự nghiệp thực hiện chức năng cung cấp dịch vụ thông tin KH&CN do cơ quan nhà nước hoặc tổ chức, cá nhân thành lập theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, Nghị định số 159/2004/NĐ-CP của Chính phủ không quy định rõ việc báo cáo và công bố thông tin về các nhiệm vụ KH&CN; chưa quy định việc báo cáo và cung cấp thông tin về ứng dụng các kết quả nhiệm vụ KH&CN; chưa quy định cụ thể việc phối hợp phát triển nguồn tin, trách nhiệm công bố/ công khai cũng như quyền tiếp cận thông tin về các nguồn tin KH&CN do nhà nước đầu tư; chưa quy định về xây dựng, vận hành và phát triển hạ tầng thông tin KH&CN; chưa quy định rõ đơn vị đầu mối làm công tác thông tin KH&CN ở địa phương. Nhìn lại khoảng thời gian hơn 10 năm kể từ khi Nghị định số 159/2004/NĐ-CP ra đời không phải là ngắn cho hoạt động thông tin KH&CN. Ngoài các hạn chế, thì hoạt động thông tin KH&CN cũng có những kết quả đáng khích lệ, góp phần cung cấp thông tin cho hoạt động quản lý, nghiên cứu ở nước ta.Tiếp bước những thành công cũng như khắc phục những hạn chế trong hoạt động KH&CN nói chung và hoạt động

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thông tin KH&CN nói riêng. Năm 2013 được đánh giá là thời điểm có nhiều dấu mốc quan trọng trong hoạt động KH&CN Việt Nam như: Việt Nam chế tạo thành công vệ tinh siêu nhỏ, vệ tinh quan sát Trái Đất đầu tiên của Việt Nam bay vào quỹ đạo; Giải mã thành công hệ gien của 36 giống lúa bản địa Việt Nam; Hoàn tất việc đưa 16 kg uranium ra khỏi Việt Nam an toàn; Ký hiệp định và bản ghi nhớ về năng lượng hạt nhân vì mục đích hòa bình; Dự án FIRST - Đầu tư 110 triệu USD cho đổi mới sáng tạo trong KH&CN; Việt Nam khánh thành Bảo tàng Đông Nam Á đầu tiên trong khu vực.v.v. Một trong những sự kiện tiêu biểu nhất là Luật KH&CN 2013 (sửa đổi) được Quốc hội thông qua ngày 18/6/2013 với nhiều nội dung mang tính đột phá. Nhiều vấn đề mới trong Luật thể hiện quan điểm đổi mới toàn diện cơ chế quản lý hoạt động khoa học và công nghệ theo tinh thần Nghị quyết số 20 – NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Khóa XI về phát triển Khoa học và Công nghệ phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế. Với những nội dung quan trọng được thông qua, Luật Khoa học và công nghệ đã cụ thể hóa tư tưởng chỉ đạo nêu trong Nghị quyết số 20-NQ/TW về ưu tiên tập trung mọi nguồn lực để phát triển khoa học công nghệ; ưu tiên đầu tư trước một bước để phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Ngay sau khi Luật KH&CN 2013 có hiệu lực, ngày 18/02/2014 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 11/2014/NĐ-CP (thay thế Nghị định số 159/2004/NĐ-CP) về hoạt động thông tin KH&CN. Tại Điều 3 của Nghị định số 11/2014/NĐ- CP thì "Thông tin KH&CN là dữ liệu, dữ kiện, số liệu, tin tức được tạo ra trong các hoạt động KH&CN, đổi mới sáng tạo". Một trong những nguồn tin KH&CN bắt buộc phải thu thập và xử lý đó là thông tin về nhiệm vụ KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước. Nghị định cũng quy định tổ chức thực hiện chức năng đầu mối thông tin KH&CN ở cấp tỉnh, quy định kinh phí hoạt động thông tin KH&CN,... Có thể thấy, những quy định của Nghị định này đã khắc phục những hạn chế trong hoạt động thông tin KH&CN thời gian qua. Sự ra đời của Nghị định số 11/2014/NĐ-CP đã tạo cơ hội để hoạt động thông tin KH&CN phát triển xứng tầm với thời kỳ hội nhập; để

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

các địa phương kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác thông tin KH&CN, củng cố và tăng cường cơ sở hạ tầng phục vụ cho công tác thông tin, từng bước chuẩn hóa các nguồn tin KH&CN ở địa phương.

Tuy nhiên, để thông tin phát huy hết vai trò của mình trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, vấn đề mấu chốt là cơ quan thông tin các cấp phải làm chủ được nguồn thông tin, xây dựng và thực hiện quy trình kiểm soát nghiêm ngặt, nâng cao chất lượng các sản phẩm thông tin và dịch vụ thông tin. Luật KH&CN năm 2013, Điều 13 cũng chỉ rõ: Quyền của tổ chức KH&CN "Công bố kết quả hoạt động KH&CN theo quy định của Luật báo chí, Luật xuất bản và quy định khác của pháp luật". Tại điều 14 quy định nghĩa vụ của tổ chức KH&CN: "Thực hiện chế độ báo cáo, thông kê về KH&CN". Điều 20 quy định quyền của cá nhân hoạt động trong lĩnh vực KH&CN "Công bố kết quả hoạt động KH&CN theo quy định của Luật báo chí, Luật xuất bản và quy định khác của pháp luật".

Ngày 14 tháng 08 năm 2014, Bộ trưởng Bộ KH&CN ban hành Quyết định số 2093/QĐ-BKHCN về việc ban hành quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ. Quy chế này quy định về chế độ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ theo các quy định của pháp luật về báo chí hiện hành, cụ thể: Người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ KH&CN bao gồm: Bộ trưởng Bộ KH&CN, Chánh Văn phòng Bộ KH&CN được Bộ trưởng Bộ KH&CN giao nhiệm vụ phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí thường xuyên, Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực, Thứ trưởng các đơn vị hoặc người có trách nhiệm khác thuộc Bộ KH&CN được Bộ trưởng Bộ KH&CN ủy quyền phát ngôn.Việc ủy quyền phát ngôn được thực hiện bằng văn bản, chỉ áp dụng trong từng vụ việc và có thời hạn nhất định. Khi thực hiện ủy quyền thì họ tên, chức vụ, số điện thoại, địa chỉ email của Người được ủy quyền phát ngôn và văn bản ủy quyền phải được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử Bộ KH&CN trong thời hạn 12 ngày kể từ khi ký văn bản ủy quyền. Việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí phải đảm bảo kịp thời, chính xác, khách quan và trung thực. Đối với những vấn đề phức tạp, nhạy cảm, có ảnh hưởng lớn đối với xã hội, Người phát ngôn, Người được ủy quyền phát

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

ngôn phải báo cáo và được sự đồng ý của Bộ trưởng trước khi phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Bộ KH&CN tổ chức cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí về hoạt động của cơ quan, về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ KH&CN thông qua các hình thức sau: Hàng tháng cung cấp thông tin định kỳ cho báo chí và cập nhật thông tin trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ KH&CN và Trang Thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ; Hàng quý tổ chức họp báo định kỳ để cung cấp thông tin cho báo chí và trả lời trực tiếp những vấn đề báo chí quan tâm; Cung cấp thông tin bằng văn bản hoặc cung cấp thông tin trực tiếp tại buổi giao ban báo chí thường kỳ do Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông và Hội Nhà báo Việt Nam tổ chức trong trường hợp cần thiết; Cung cấp thông tin cho Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ theo quy định hiện hành; Nội dung thông tin cung cấp cho báo chí bao gồm chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước trong lĩnh vực KH&CN; Chương trình, kế hoạch, chiến lược phát triển của ngành KH&CN; chương trình, kế hoạch hành động của Bộ KH&CN; Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý của nhà nước của Bộ KH&CN theo quy định của pháp luật; Các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực KH&CN; Quan điểm và ý kiến giải quyết của Lãnh đạo Bộ KH&CN đối với các vấn đề quan trọng về lĩnh vực KH&CN được dư luận xã hội quan tâm; Các lĩnh vực hoạt động khác của Bộ KH&CN mà Lãnh đạo Bộ xét thấy cần và cho phép công bố với cơ quan báo chí. Khi thấy cần phải thông tin trên báo chí về các sự kiện, vấn đề quan trọng gây tác động lớn trong xã hội thuộc phạm vi quản lý của Bộ KH&CN nhằm cảnh báo kịp thời và định hướng dư luận, thể hiện quan điểm và cách xử lý của Bộ KH&CN đối với các sự kiện, vấn đề đó; Khi cơ quan báo chí hoặc cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước về báo chí có yêu cầu phát ngôn hoặc cung cấp thông tin về các sự kiện, vấn đề thuộc phạm vi quản lý của Bộ KH&CN đã được nêu trên báo chí; Khi có căn cứ cho rằng báo chí đăng tải thông tin sai sự thật về lĩnh vực do Bộ KH&CN quản lý và yêu cầu cơ quan báo chí đó phải đăng tải ý kiến phản hồi, cải chính công khai theo quy định của pháp luật. Hình thức phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí trong trường hợp đột xuất, bất

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

thường gồm: Thông tin trên Cổng Thông tin điện tử của Bộ KH&CN, Trang Thông tin điện tử của các đơn vị thuộc Bộ; Tổ chức họp báo, trả lời phỏng vấn; Thông tin bằng văn bản cho các cơ quan báo chí.

1.2.2. Nguồn thông tin khoa học và công nghệ

Nguồn thông tin KH&CN: Nghị định Chính phủ số 11/2014/NĐ – CP ngày 18/02/2014 về hoạt động thông tin khoa học và công nghệ, tại điều 14 quy định: Cơ sở dữ liệu quốc gia về KH&CN, theo đó các dạng/ nguồn thông tin KH&CN bao gồm:

1.Thông tin về các tổ chức KH&CN.

2.Thông tin về cán bộ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

3.Thông tin về các nhiệm vụ KH&CN (đang tiến hành, kết quả thực hiện và kết quả ứng dụng).

4.Thông tin về tài liệu sở hữu trí tuệ, các công bố KH&CN và chỉ số trích dẫn trên các tạp chí, kỷ yếu hội nghị, hội thảo khoa học trong nước và quốc tế.

5.Thông tin về công nghệ, công nghệ cao, chuyển giao công nghệ.

6.Thông tin về thống kê KH&CN.

7.Thông tin về doanh nghiệp KH&CN.

8.Thông tin về KH&CN trong khu vực và trên thế giới.

9.Các thông tin khác có liên quan

Hiện nay có một dạng thông tin KH&CN không kém phần quan trọng là phản biện xã hội trong lĩnh vực KH&CN: Phản biện xã hội là một chức năng quan trọng của báo chí, được Đảng ta nhấn mạnh trong các văn kiện của Đảng. Gần đây nhất, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI (1/2011) đã nêu rõ *chức năng thông tin, giáo dục, tổ chức, phản biện xã hội* của báo chí, trên cơ sở nhấn mạnh *"vì lợi ích nhân dân và đất nước"*.

Phản biện xã hội của báo chí trong lĩnh vực KH&CN được thể hiện thông qua các hình thức:

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+Thông tin kịp thời diễn biến mọi mặt (kể cả diễn biến ngoài mong muốn) của hoạt động KH&CN (nhất là các báo và trang tin điện tử, các tạp chí chuyên ngành KH&CN)

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

+ Phản ánh tâm tư, nguyện vọng đa chiều của các tầng lớp nhân dân, của hội viên các hội KH&CN tới các cơ quan tổ chức có thẩm quyền.

+ Đấu tranh chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội trong hoạt động KH&CN.

+ Tổng kết các bài học kinh nghiệm từ thực tiễn (thành công và thất bại) để điều chỉnh chủ trương, chính sách KH&CN cho phù hợp, nhất là những lĩnh vực có ảnh hưởng rộng rãi đến đời sống nhân dân.

+ Tham mưu, đề xuất các giải pháp hợp lý đối với các cơ quan chức năng của Đảng, Nhà nước, các bộ, ngành, tổ chức xã hội... tránh xung đột và có hại cho sự phát triển đất nước.

1.3. Sơ cần thiết và quy trình tiếp cận thông tin khoa học và công nghệ của Nhà báo

1.3.1. Sự cần thiếttrong việc tiếp cận thông tin khoa học và công nghệ

1.3.1.1. Vai trò của thông tin khoa học và công nghệ đối với sự phát triển xã hội:

Xác định thông tin KH&CN là chìa khóa của mọi hoạt động sáng tạo, là yếu tố thiết yếu của năng lực đổi mới, cạnh tranh và phát triển của mỗi cá nhân, tập thể và của toàn xã hội, nên nguồn thông tin KH&CN có những nhiệm vụ chủ yếu sau:

- *Phục vụ công tác quản lý lãnh đạo*: Hoạt động lãnh đạo quản lý gắn liền với thông tin. Nguồn thông tin KH&CN được thu thập, xử lý, tổng hợp chính xác, đúng lúc đúng đối tượng giúp nhà lãnh trong công tác điều hành và quản lý, chỉ đạo, giúp doanh nghiệp tránh được rủi ro, hiểu được quy luật của thị trường và đầu tư trọng tâm trọng điểm và nghiên cứu và triển khai cho doanh nghiệp, thông tin kịp thời còn giúp cho các nhà khoa học, viện, trường, các tổ chức cá nhân hoạch định tốt cơ chế chính sách phát triển của đơn vị mình.

- *Phục vụ nghiên cứu triển khai:* Thông tin là năng lượng, là chất liệu của hoạt động khoa học. Chất lượng công trình nghiên cứu khoa học phụ thuộc rất lớn vào số lượng và chất lượng thông tin mà nhà khoa học sở hữu và sử dụng. Thu thập thông tin về nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ từ các tổ chức nghiên cứu

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

và phát triển, các đơn vị khoa học trong và ngoài nước nhằm phục vụ các nhà khoa học

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

trong công tác nghiên cứu triển khai, nó giúp các nhà nghiên cứu, tránh trường hợp nghiên cứu trùng lặp và kế thừa được thành quả nghiên cứu để phát triển ở tầm cao hơn. Để phục vụ hoạt động nghiên cứu triển khai cần phải xây dựng được hệ thống các cơ sở dữ liệu thông tin KH&CN bao gồm đầy đủ các đầu sách, báo, tạp chí, báo cáo kết quả nghiên cứu, công trình nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước, …

- *Phục vụ nhu cầu thông tin công nghệ thiết bị của các doanh nghiệp:* Nguồn thông tin KH&CN giúp cho các doanh nghiệp sản xuất có cơ sở đánh giá lại công nghệ của mình, đưa ra lộ trình đổi mới công nghệ phù hợp, tiệm cận được với thế giới; thông qua đó doanh nghiệp sẽ mạnh dạn đầu tư đổi mới công nghệ nhằm mang lại những giá trị gia tăng cao trong sản xuất. Thu thập thông tin về công nghệ và thiết bị chào bán thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau sát với nhu cầu của thị trường và tổ chức điều tra, khảo sát nhu cầu tìm mua của các doanh nghiệp để từ đó xây dựng nên hệ thống cơ sở dữ liệu công nghệ, thiết bị chào bán thông tin tìm mua phục vụ tra cứu thông tin.

1.3.1.2. Vai trò của báo chí trong việc tuyên truyền khoa học và công nghệ

TS. Nguyễn Xuân Toàn - Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển truyền thông KH&CN cho biết, những năm gần đây, mỗi năm đều có nhiều sự kiện KH&CN nổi bật như: *Thủ tướng gặp mặt các nhà khoa học trẻ tiêu biểu; Thủ tướng gặp mặt các nhà sáng chế không chuyên; Chợ công nghệ và thiết bị (Techmart); Hội nghị giao ban vùng; Techfest; Ngày KH&CN Việt Nam 18/5; Lễ trao giải thưởng chất lượng quốc gia và giải thưởng chất lượng quốc tế châu Á – Thái Bình Dương; Hội nghị Trung tâm Ứng dụng KH&CN các tỉnh thành; Hoạt động trình diễn và kết nối cung cầu công nghệ*.v.v. Qua đó cho thấy, truyền thông KH&CN đã bước đầu đạt những kết quả tích cực, góp phần nâng cao nhận thức của công chúng và xã hội về vai trò và tác động của KH&CN; tôn vinh các thành tựu KH&CN, các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong nghiên cứu ứng dụng tại các địa phương, thúc đẩy nghiên cứu chuyển giao công nghệ phục vụ cộng đồng.v.v.

Nhà báo - Truyền thông - Khoa học những cụm từ đó không còn xa lạ với độc giả, với giới chuyên môn, nhất là trong những năm gần đây khi xu hướng phát triển

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

và hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, nhất là khi Việt Nam đã tham gia vào Hiệp định kinh tế đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP) và hàng loạt các Hiệp định song phương và đa phương khác.v.v. Đó là những mối tương quan có tác động mạnh mẽ đến đời sống xã hội, đến sự phát triển của đất nước, nhất là khi chúng ta đang hướng tới phát triển nền kinh tế tri thức vốn rất cần những thành tựu, những phát minh khoa học gắn với cuộc sống. Trong đó, chủ thể của tri thức không ai khác là con người, là đội ngũ trí thức mà đại diện tiêu biểu là đội ngũ nhà khoa học. Nhưng, khoa học đã thực sự đến với công chúng, đã thực sự đóng góp vào sự nghiệp đổi mới của đất nước, công chúng đã thực sự yêu mến, hiểu biết về những thành tựu của KH&CN chưa? Đó vẫn là những câu hỏi và cũng là sự trăn trở của những nhà báo, nhà khoa học và giới truyền thông trong cả nước. Thực tiễn đã chứng minh, bất kỳ thành tựu khoa học nào, dù vĩ đại đến đâu nếu không đến được với cuộc sống thì giá trị của nó cũng chỉ bằng không. Để khoa học thực sự đi vào đời sống, nếu chỉ là sự vận động của riêng các nhà khoa học thì chưa đủ mà còn phải là sự vào cuộc của các nhà báo và giới truyền thông.

Khẳng định sức mạnh của truyền thông về KH&CN, trong bài phát biểu nhân kỷ niệm Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam 18/5 lần thứ 2 được tổ chức tại Bộ KH&CN, Bộ trưởng Bộ KH&CN Nguyễn Quân đã chỉ rõ: *"Thời gian qua, báo chí đã liên tục đưa tin về những thành tựu KH&CN, góp phần không nhỏ đưa cơ chế, chính sách KH&CN tới công chúng"*. Mới đây, tại cuộc gặp báo chí viết về KH&CN tháng 12/2015, người đứng đầu ngành KH&CN tiếp tục khẳng định vai trò của lực lượng truyền thông trong phát triển KH&CN: *"Truyền thông KH&CN đã được đưa vào Chiến lược phát triển KH&CN giai đoạn 2011-2020, Luật KH&CN năm 2013 và được đầu tư đáng kể"*. Minh chứng cho điều này, có thể thấy thời gian qua báo chí khoa học đã giúp công chúng tiếp cận được với những kiến thức về các vấn đề của xã hội. Về mặt nhà nước, báo chí khoa học là *"công cụ"* kết nối có hiệu quả giữa nhà nước với nhân dân. Song, để một tác phẩm báo chí tiếp cận được độc giả đã khó nhưng để tác phẩm báo chí khoa học được độc giả đón nhận lại càng khó hơn. Bởi, trong môi trường truyền thông hiện nay, với những nhà báo viết về khoa học, đó sẽ

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

là thách thức không nhỏ. Vì nghiên cứu khoa học liên tục phát triển song hành cùng các thông tin mới, cách nhìn nhận mới về các sự vật, hiện tượng và sự vận động của tự nhiên, xã hội. Do đó khi viết về những vấn đề khoa học, yêu cầu các nhà báo phải luôn có tầm nhìn rộng, có sự cập nhật kịp thời, nghiên cứu kỹ các thông tin về khoa học và luôn đặt ra câu hỏi trước những gì mà các nhà khoa học, các chuyên gia công bố, đặc biệt đối với những nghiên cứu còn mới mẻ, đang được dư luận quan tâm, tranh cãi. Ngoài ra, nhà báo khoa học cũng cần đơn giản hóa những thông tin phức tạp, cung cấp cho độc giả thấy ý nghĩa của sự phát triển khoa học đối với cuộc sống thường ngày.

Khoa học là lĩnh vực chuyên sâu, đặc thù, thường gắn với những con số, những giải pháp, những phát hiện mới. Nó đòi hỏi nhà báo bám mảng cần được trang bị lượng kiến thức khoa học cơ bản và kiến thức nền tảng ở nhiều lĩnh vực khoa học. Khi bài báo khoa học đến với độc giả để đủ sức thuyết phục, rất cần những ý kiến đóng góp của các chuyên gia, các nhà quản lý đầu ngành. Việc xác định được chuyên gia, nhà quản lý nào là đáng tin cậy, có tiếng nói trong giới, đòi hỏi nhà báo khoa học phải có nhiều kinh nghiệm. Từ đó, nhà báo khoa học có thể giúp độc giả tìm được lời giải đáp đối với các quan điểm, luận điểm trái chiều. Và thay vì đi vào những vấn đề chung chung, nhà báo khoa học nên tập trung vào các vấn đề có tác động lớn hoặc các vấn đề đang gây tranh cãi, những gì công chúng muốn biết, có thể ứng dụng trong cuộc sống hàng ngày.v.v. Hiện nay, công chúng đều muốn biết những gì đang xảy ra, chứ không muốn đọc những thông tin đã cũ. Hơn nữa, họ không có nhiều thời gian, do đó tin tức càng cô đọng càng tốt, song phải bảo đảm tính chính xác. Mặt khác, những vấn đề liên quan trực tiếp đến cuộc sống hằng ngày của người dân, cũng là một trong những vấn đề mà nhiều người quan tâm. Ví dụ, công chúng sẽ quan tâm đến tình hình cá chết ở vùng biển Hà Tĩnh và các tỉnh miền Trung hơn là chuyện động đất ở Mỹ, Nhật Bản hay Pháp. Một yếu tố không thể thiếu nữa là nhà báo khoa học cần biết đâu là giá trị của thông tin, điều gì trong nội dung của bài báo được người đọc quan tâm, đó là những điều liên quan tới lợi ích thiết thân của công chúng. Kinh nghiệm cho thấy, một bài báo khoa học hay phải là những bài báo dễ hiểu, kịp thời và thú vị, chính xác và có bằng chứng,

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

có cách giải thích khoa học, nguồn tin đáng tin cậy, có giá trị tin tức và có liên quan đến độc giả.

Cùng với Giáo dục - Đào tạo, KH&CN được Đảng và Nhà nước coi là quốc sách hàng đầu. Song hành với đó, báo chí đã thực sự trở thành vũ khí sắc bén trên mặt trận tư tưởng - văn hóa. Trên mặt trận kinh tế - xã hội - quốc phòng - an ninh - khoa học, báo chí cũng phải là một lực lượng xung kích. Lực lượng ấy có đủ mạnh hay không phụ thuộc vào những nhà báo chắc tay, những nhà báo giỏi. Một nhà báo khoa học muốn viết giỏi thì trước hết nhà báo đó phải có kiến thức về KH&CN. Muốn vậy phải có sự kết hợp giữa nhà báo, nhà khoa học và nhà quản lý, giữa truyền thông và khoa học.

1.3.2. Quy trình tiếp cận thông tinkhoa học và công nghệ của Nhà báo

Thực tế hiện nay chưa có văn bản nào quy định cụ thể về quy trình tiếp cận thông tin KH&CN của nhà báo, nền tang cơ ban nhất đểnha bạo co thểtiếp cận thông tin KH&CN vãn la dựa trên nhưng quyền cơ ban được quy đinh trong Hiến pháp, LuậtBao chi 2016, Luật tiếp cận thông tin 2016.

Có thể nói , quy trinh tiếp cận thông tin KH&CN của nhà báo hiện nay bao gồm những công viêc sau:

-Đềnghị cung cấp thông tin: Nhà báo có thể yêu cầu cơ quan , tổchức, cá nhân cung cấp những thông tin màcơ quan hoặc tổchức , cá nhân đó phụ trách, phải công khai rộng rãi những thông tin không thuộc bí mật nhà nước . Trên cơ sởđó, người cung cấp thông tin hay người phát ngôn sẽtrảlời hoặc yêu cầu các đơn vi chực

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

năng trảlời vàcung cấp thông tin vềlinh̃ vực đa ̃yêu cầu . Trong môṭsốtrường hợp khác, nhà báo có thể liên hệ trực tiếp với Trung tâm truyền thông của Bộ KH&CN để đặt vấn đề tiếp cận nguồn thông tin hoặ c yêu cầu kết nối cung cấp thông tin .

Hiện nhàbáo cónhiều cách đểtiếp cận hoặc đềnghi cung cấp thông ti n KH&CN.

Một là, tiếp cận nguồn thông tin KH&CN trực tiếp từ các nhà khoa học đầu ngành, các chuyên gia, các tổng công trình sư, các cơ quan quản lý nhà nước về KH&CN, đại diện lãnh đạo Viện nghiên cứu, Trường Đại học, Doanh nghiệp KH&CN để lấy thông tin phục vụ cho tác phẩm của mình .

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Hai là, tiếp cận nguồn thông tin KH&CN thông qua Trung tâm nghiên cứu và phát triển truyền thông KH&CN, đơn vị phụ trách truyền thông của Bộ KH&CN; tiếp cận nguồn thông tin KH&CN (đề tài, dự án đã được công bố, các công nghệ chào bán) qua mạng Vinaren của Cục thông tin KH&CN Quốc gia.

Ba là, yêu cầu người cung cấp thông tin trảlời (Người phát ngôn- Chánh Văn phòng Bộ KH&CN; Thứ trưởng Phụ trách báo chí) trao đổi trực tiếp qua điện thoại, email hoặc gặp mặt trực tiếp tại trụ sở cơ quan cùng với các cơ quan chức năng có liên quan.

Bốn là, đối với những thông tin có sẵn, có thể cung cấp ngay thì nhà báo có thể yêu cầu cung cấp thông tin bằng cách đọc , xem, nghe, ghi chép, sao chép, chụp, trích dẫn nộidung của hồsơ , tài liệu hoặc qua mạng điện tử và một số hình thức hợp pháp khác.

Năm là, nhà báo có thể tiếp cận thông tin KH&CN dưới dang văn bản cứng, đa˜ được in ra hoặc các văn bản mềm khác đươc gửi qua đường email (Thông cáo báo chí, Thư mời tham gia sự kiện.v.v.), website (Mạng thông tin KH&CN Quốc gia).

-*Thời hạn đềnghị cung cấp thông tin KH&CN*: Nhà báo cũng có thể vận dụng những quy đinh trong LuậtBáo chí 2016, Luật tiếp cận thông tin 2016 để yêu cầu cơ quan , tổchức thông báo kết quảvàcung cấp thông tin cho nhàbáo theo đúng thời gian màpháp luậtđa˜ quy đinh . Đối với Bộ KH&CN, tùy vào từng sự việc, sự kiện cụ thể, thông thương thông tin được phản hồi chậm nhất là 7 ngày.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tiểu kết chương 1

Trong chương một, Luận văn đã đưa ra hệ thống khái niệm cụ thể về tiếp cận thông tin và tiếp cận thông tin về KH&CN của nhà báo dưới góc nhìn báo chí và luật pháp.

Theo đó nội dung quan trọng nhất mà luận văn chỉ ra là nội dung và các nguồn thông tin KH&CN, sự cần thiết về tiếp cận thông tin KH&CN của nhà báo Việt Nam hiện nay và quy trình tiếp cận thông tin KH&CN của nhà báo. Thông qua đó, giúp nhà báo phản ảnh được đúng chủ trưởng, chính sách của Đảng và Nhà nước về KH&CN, nâng cao chất lượng tác phẩm bài báo.

Bên cạnh đó, với sự phát triển mạnh mẽ của KH&CN, việc thông tin về những hoạt động trọng lĩnh vực này trở nên quan trọng hơn bao giờ hết, qua đó người dân và xã hội có thể hiểu hơn về vai trò của KH&CN; việc thực hiện các chủ trương về chính sách KH&CN...để có thể truyền tải được những thông tin này đến với xã hội thì nhà báo viết mảng khoa học chính là cầu nối hữu hiệu để thực hiện công việc này.

Trên cơ sở đó, báo chí viết và KH&CN bằng những thế mạnh riêng của mình đã tác động trực tiếp vào sự thay đổi, nhận thức, thái độ và hành vi toàn xã hội. Mặc dù việc tiếp cận thông tin KH&CN của nhà báo còn nhiều hạn chế, song những thông tin KH&CN được nhà báo phản ánh đã có hiệu quả rõ ràng, tác động mạnh mẽ vào cả hệ thống chính sách pháp luật, đồng thời góp phần định hướng dư luận xã hội, nhằm tăng cường đầu tư vào xã hội và những lĩnh vực KH&CN. Đặc biệt trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 đang thay đổi toàn thế giới.

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com

Dịch vụ viết luận văn trọn gói website: luanvantot.com Zalo/tele 0934573149

Tham khảo miễn phí các tài liệu khác tại luanvantot.com